# Biểu mẫu đánh giá mối đe dọa T-ACCP

## Thông tin biểu mẫu

| | |
|---|---|
| **Mã biểu mẫu** | taccp-threat-assessment |
| **Phiên bản** | v1.0 |
| **Ngôn ngữ** | Tiếng Việt (vi) |
| **Số hạng mục kiểm tra** | 4 |
| **Nguồn** | https://layeraudit.com |
| **Ngày sửa đổi** | 2026-10-27 |
| **Mô tả** | Mô tả: Sử dụng Biểu mẫu T-ACCP này để đánh giá quá trình, phân tích mối nguy và xác định phân loại rủi ro. Ngoài các mối nguy sinh học, hoá học và vật lý thường được xem xét trong HACCP, mối nguy xạ kế cũng đã được đưa vào. Biểu mẫu này giúp đánh giá biện pháp kiểm soát rủi ro hiệu quả và chương trình tiền đề nào nên sử dụng tại nơi làm việc. Sử dụng SafetyCulture để chủ động phòng ngừa các mối đe dọa và bảo đảm quy trình được tuân thủ, các hành động khắc phục được xử lý đúng cách và giao cho các thành viên nhóm phù hợp. |

## Thông tin kiểm tra (điền trong quá trình kiểm tra)

| | |
|---|---|
| **Ngày kiểm tra** | |
| **Kiểm tra viên** | |
| **Khu vực / Bộ phận** | |
| **Người hướng dẫn** | |

## Hướng dẫn

1. Biểu mẫu này chứa 4 hạng mục kiểm tra. Ghi kết quả vào trang tính 'Danh sách kiểm tra'.
2. Nguồn không quy định các lựa chọn Đạt/Không đạt cố định. Điền kết quả theo tiêu chí của đơn vị (ví dụ: Đạt / Không đạt / Không áp dụng).
3. Điểm số, kết luận và chữ ký được nhập thủ công tại trang tính 'Chấm điểm và Ký kết'.
4. Đối với ảnh hoặc bằng chứng khác, nhập số bằng chứng vào cột 'Ghi chú / Số bằng chứng' và lưu trữ ảnh theo số.
5. Số hạng mục kiểm tra được đánh số lại liên tục. Ánh xạ với các dòng nguồn được ghi trong '编号对应表.xlsx' trong gói bàn giao.

## Biểu mẫu đánh giá mối đe dọa T-ACCP — Danh sách kiểm tra

| STT. | Mục / Phần | Hạng mục kiểm tra | Kết quả | Ghi chú / Số bằng chứng |
|---|---|---|---|---|
| | Chung | Nhấp nút "Thêm" để thêm mối nguy | | |
| | Chung | Hạng mục | | |
| | PHÂN TÍCH MỐI NGUY | Nguyên liệu thô / Cung cấp / Bước quá trình | | |
| | PHÂN TÍCH MỐI NGUY | Mối nguy đã nhận dạng | | |
| | PHÂN TÍCH MỐI NGUY | Vui lòng ghi rõ: Mối nguy sinh học | | |
| | PHÂN TÍCH MỐI NGUY | Vui lòng ghi rõ: Mối nguy hoá học | | |
| | PHÂN TÍCH MỐI NGUY | Vui lòng ghi rõ: Mối nguy vật lý | | |
| | PHÂN TÍCH MỐI NGUY | Vui lòng ghi rõ: Mối nguy xạ kế | | |
| 1 | Phân loại rủi ro | Hậu quả | | |
| 2 | Phân loại rủi ro | Khả năng | | |
| 3 | Phân loại rủi ro | Phân loại rủi ro | | |
| | Biện pháp kiểm soát | Chọn biện pháp kiểm soát | | |
| | Biện pháp kiểm soát | Nhập các biện pháp kiểm soát khác | | |
| 4 | Biện pháp kiểm soát | Đây có phải là một mối nguy đáng kể không? | | |
| | ĐÃ KIỂM SOÁT | Chương trình tiền đề (PRPs) | | |
| | ĐÃ KIỂM SOÁT | Các bước quá trình | | |
| | Tài liệu tham chiếu | Tham chiếu ma trận rủi ro | | |
| | Tài liệu tham chiếu | Tham chiếu thứ bậc biện pháp kiểm soát | | |

# Biểu mẫu đánh giá mối đe dọa T-ACCP — Chấm điểm và Ký kết

## Ký kết

| | |
|---|---|
| Họ tên và chữ ký của người đánh giá | |